TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số182/2019/HS-PT
Ngày 24/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Tấn Anh**
Các Thẩm phán: Ông **Bùi Trọng Danh**
Bà **Nguyễn Thị Cảnh**

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà **Nguyễn Thị Na** – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sátnhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa*:**Bà **Nguyễn Thị Bạch Tuyết**- Kiểm sát viên.

Ngày 24/10/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên toà công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 121/2019/TLPT-HS ngày 23 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Trương Nam H do có kháng cáo của bị hại bà Lê Thị Lan V; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Mai Thị L và ông Lê Quốc V.
đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2019/HSST ngày 19/7/2019của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng.

Bị cáo bị kháng cáo: **Nguyễn Trương Nam H**, sinh ngày 04/01/1995 tại thành phố Đà Nẵng; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: Số K218/18 đường P, tổ 47, phường G, quận K, thành phố Đà Nẵng; Hiện trú tại: K376/17 đường H, phường G, quận K, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Công an; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Anh T và bà Trương Thị N. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt và tạm giữ ngày 01/01/2019, bị tam giam 10/01/2019. Có mặt.

Bị hại: Chị Lê Thị Lan V, sinh năm 1995; Trú tại: Số 82 đường Q, tổ 40, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện theo ủy quyền là ông Lê Quốc V, sinh năm 1968 và bà Mai Thị L, sinh năm 1969; cùng địa chỉ: Số 82 đường Q, tổ 40, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng. Ông V và bà L có mặt.

- Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Tấn B, sinh năm 1965, Luật sư Văn phòng luật sư T – thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng. Có mặt

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+Bà Mai Thị L (sinh năm 1969); địa chỉ: Số 82 đường Q, tổ 40, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

+ Ông Lê Quốc V (sinh năm 1968); địa chỉ: Số 82 đường Q, tổ 40, phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trương Nam H đã đăng ký kết hôn cùng chị Lê Thị Lan V vào ngày 28/12/2017 nhưng chưa tổ chức lễ cưới. Do có mâu thuẫn trong quan hệ vợ chồng, H nghi ngờ chị V có quan hệ tình cảm với người khác nên ghen tuông và nảy sinh ý định mua axit về để gây thương tích cho chị V.

Khoảng 10 giờ ngày 31/12/2018, H đến cửa hàng Công ty cổ phần Khoa học Công nghệ Việt Mỹ hỏi mua axit, do cửa hàng không bán lẻ nên H mua 01 can 38 lít axit sunfuric với giá 380.000 đồng đem về nhà tại K376/17 đường H, phường G, quận K, thành phố Đà Nẵng cất. Đến 09h45’ ngày 01.01.2019, H rót khoảng 300ml – 400ml axtit sunfuric từ can 38 lít vào một bình nhựa hình trụ tròn, dung tích khoảng 750ml rồi bỏ vào một túi nylong màu đen, để trên gác chân trước bên phải xe mô tô rồi điều khiển xe đến nhà chị Lê Thị Lan V. Khi đến H gặp ông Lê Quốc V và bà Mai Thị L là cha, mẹ ruột của chị V ở phòng bếp tầng trệt. H nói muốn gặp V để nói chuyện nên ông V gọi V ở trên tầng 2 xuống. Lúc này, H lấy bình axit mang vào. Thấy V đi xuống nhà bếp lấy nước uống ở bàn ăn, ông V đi vào trước, còn H cầm bình axit trên tay phải đi phía sau ông V. Khi đến gần V, H mở nắp bình rồi tạt bình axit thẳng vào mặt và người V gây bỏng. Khi H tạt thì bình axit tuột khỏi tay văng vào người V rồi rơi xuống đất, một vài giọt axit văng trúng phần cổ bên phải của ông V và bắn vào mu bàn chân phải và gót chân trái của bà L. Thấy vậy, ông V ông H đẩy ra trước nhà và hô hoán hàng xóm đến giúp đỡ và điện báo Công an phường Vĩnh Trung bắt H về trụ sở để làm việc. Ông V,bà L cùng chị V được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Đà Nẵng.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 03/TgT ngày 03/01/2019 của Trung tâm pháp y – Sở y tế thành phố Đà Nẵng kết luận tỷ lệ thương tích của nạn nhân Lê Thị Lan V xác định chị V bị bỏng độ III. IV diện tích khoảng 18% mặt, cổ và tứ chi

đều đã điều trị. Hiện đang trong giai đoạn chăm sóc đặc biệt, các vết bỏng đang được đắp băng vô khuẩn nên chưa khám và đánh giá được đầy đủ các tổn thương cũng như di chứng để lại do vậy chưa xác định tỷ lệ phần trăm thương tích một cách chính xác được. Nhưng với các tổn thương nêu trên thì tỷ lệ phần trăm thương tích tối thiểu là 19%.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 62/19/TgT ngày 19/3/2019 của Viện pháp y quốc gia kết luận tỷ lệ thương tích của nạn nhân Lê Thị Lan V xác định các thương tích như sau:

- Sẹo vùng mặt trái, co kéo biến dạng nặng, ảnh hưởng nặng đến thẩm mỹ.
- Mắt trái giảm thị lực 6,5/10, mắt phải bình thường 10/10.
- Sẹo bỏng vùng hai tay, hai chân, diện tích 5% sẹo lồi, rúm.
- Sẹo phẩu thuật lấy vạt da vùng lưng bên phải.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 46%.

Kết luận giám định số 09/C09C (DD4) ngày 11/01/2019 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: chất lỏng chứa trong bình nhựa hình trụ tròn, màu xanh cốm gửi giám định là axit sunfuric (H_2SO_4), nồng độ là 78%. Axit sunfuric (H_2SO_4) khi tiếp xúc trực tiếp với da khiến cho da bị bỏng nặng, sau đó ăn vào cơ, xương của con người.

Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 28/5/2019, bà Mai Thị L có đơn yêu cầu, trong đó yêu cầu bồi thường số tiền 2.000.000.000 đồng (hai tỷ đồng) nhưng không có bảng kê và chứng từ chi phí.
Đến ngày 17/7/2019, ông Lê Quốc V và bà Mai Thị L là đại diện theo ủy quyền của bị hại có đơn yêu cầu bồi thường với tổng số tiền là 1.872.369.419đ (một tỷ tám trăm bảy mươi hai triệu ba trăm sáu mươi chín nghìn bốn trăm mười chín đồng), trong đó: Chi phí điều trị là 185.349.419đ, chi phí ăn ở, đi lại là 212.000.000đ, chi phí mất thu nhập của cha mẹ và tiền công chăm sóc là 135.000.000đ, tiền tổn thất tinh thần là 74.500.000đ và chi phí chăm sóc trong thời gian tới là 1.200.000.000đ.

Ngày 08/4/2019, chị Nguyễn Thị Ngọc H là chị ruột của Nguyễn Trương Nam H đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tự nguyện nộp số tiền 30.000.000đ để bồi thường, khắc phục một phần hậu quả.

Tại Bản án HSST số 60/2019/HSST ngày 19/7/2019 Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm m khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trương Nam H 06 (sáu) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/01/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự; Điều 48 Bộ luật hình sự.

- Xử: Buộc bị cáo Nguyễn Trương Nam H phải bồi thường cho:
- Bà Lê Thị Lan V số tiền 473.369.419đ
- Bà Mai Thị L số tiền 45.000.000đ;
- Ông Lê Quốc V số tiền 90.000.000đ.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí, lãi chậm thi hành án và quyền kháng cáo.

Ngày 31/7/2019, bị hại Lê Thị Lan V có đơn kháng cáo toàn bộ bản án và đề nghị hủy án sơ thẩm, đề nghị xét xử bị cáo về tội "Giết người". Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo toàn bộ bản án và đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo tội "Giết người", tăng hình phạt đối với bị cáo và trách nhiệm dân sự không yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét.

Ngày 1/8/2019, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Quốc V và bà Mai Thị L có đơn kháng cáo với nội dung: cho rằng việc đền bù dân sự không thỏa đáng; Tại phiên tòa ông V và bà L rút kháng cáo không yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Đơn kháng cáo của bị cáo đảm bảo đúng chủ thể, trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

Về kháng cáo của bị cáo: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận đơn kháng cáo của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, giữ nguyên bản án sơ thẩm

Tại phiên tòa Luật sư Nguyễn Tấn B bào chữa, bảo vệ quyền lợi bị hại không đồng ý với quyết định bản án của Tòa án cấp sơ thẩm, luật sư cho rằng hành vi phạm tội của bị cáo phải là tội giết người với tính chất côn đồ và động cơ đê hèn, bị cáo cố tình phạm tội đến cùng vì không chỉ thực hiện 01 lần tạt axit vào bị hại, đồng thời đề nghị tăng hình phạt và tăng phần bồi thường dân sự đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Trương Nam H thừa nhận Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm Điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng, và về phần dân sự cũng hợp lý chỉ đề nghị HĐXX giữ nguyên án sơ thẩm.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Trương Nam H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Do nghi ngờ chị V là vợ của mình có quan hệ tình cảm với người khác nên H ghen tuông và nảy sinh ý định mua axit về để gây thương tích cho chị V. Để thực hiện hành vi phạm tội, ngày 01/01/2019, bị cáo H đã sử dụng khoảng 300ml – 400ml axit sunfuric(H_2SO_4) đựng vào một bình nhựa hình trụ tròn, dung tích khoảng 750ml, đến nhà và tạt axit vào người chị V gây thương tích với tỷ lệ là 46%. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy bản án sơ thẩm số 60/2019/HSST ngày 19/7/2019 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Nguyễn Trương Nam H về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo Điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2]. Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị hại chị Lê Thị Lan V và đồng thời cũng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê Quốc V và bà Mai Thị L tự nguyện rút kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự, không yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét.Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo này.

[3]. Xét nội dung kháng cáo của bị hại, HĐXX thấy rằng:

Đối với kháng cáo xin hủy án sơ thẩm, để xét xử bị cáo về tội "Giết người" của bị hại Lê Thị Lan V. Hội đồng xét xử xét thấy rằng: Trong suốt quá trình tố tụng và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đều khẳng định bị cáo không cố tình tước đoạt mạng sống của chị V, điều này phù hợp với lời khai của bị cáo H, mua 01 can 38 lít axit sunfuric (H_2SO_4) nhưng chỉ sử dụng khoảng 300ml – 400ml axtit sunfuric đựng trong bình nhựa dung tích khoảng 750ml để thực hiện hành vi phạm tội. Việc bị cáo sử dụng một bình nhựa, hình trụ tròn, miệng chai nhỏ chứa khoảng 300ml – 400ml axit sunfuric tạt vào người chị V không thể tước đoạt mạng sống của bị hại được. Điều này phù hợp với thiệt hại thực tế của chị V chỉ bị thương tích 46% như kết luận giám định. Do đó Hội đồng xét xử thấy việc bị hại cho rằng bị cáo H phạm tội Giết người là không có cơ sở nên nội dung kháng cáo này không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với kháng cáo đề nghị tăng hình phạt của bị hại Lê Thị Lan V đối với bị cáo H, Hội đồng xét xử thấy rằng: Chỉ vì ghen tuông mà bị cáo dùng axit sunfuric tạt vào người bị hại gây thương tích nhằm phá hỏng nhan sắc là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự có tính chất côn đồ, dùng thủ đoạn tàn ác, có khả năng gây hại cho nhiều người để phạm tội (thực tế trong vụ án này ông Lê Quốc V và bà Mai Thị L cũng bị thương

tích) là các tình tiết tăng nặng tại điểm đ, m, n khoản 1 Điều 52 BLHS, tuy nhiên cấp sơ thẩm chỉ áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm m là thiết sót. Do đó, mức án 06 năm tù mà TAND quận Thanh Khê đã xử bị cáo là chưa tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận kháng cáo của người bị hại, sửa một phần án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo H.

[4]. Ngoài ra, qua nghiên cứu toàn bộ hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Trương Nam H còn phải có nghĩa vụ bồi thường về phần dân sự cho người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên, bản án sơ thẩm tuyên trả lại cho bị cáo chiếc xe mô tô hiệu Suzuki Impulse BKS 43D1-467.33, số máy 107943, số khung 107928 do bị cáo đứng tên chủ sở hữu là chưa phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử thấy, cần sửa phần xử lý vật chứng này theo hướng quy trữ để đảm bảo thi hành án về phần bồi thường thiệt hại mà bị cáo phải có nghĩa vụ thực hiện cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[5]. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6].Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 342 của BLTTHS năm 2015: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo về phần trách nhiệm dân sự của người bị hại là chị Lê Thị Lan V và kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê Quốc V và bà Mai Thị L; Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2019/HSST ngày 19/7/2019 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê về phần dân sự có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Căn cứ vào Điểm b Khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt và phần xử lý vật chứng.

Căn cứ: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm đ, m, n khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trương Nam H 08 (tám) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/01/2019.

Về xử lý vật chứng: Tiếp tục quy trữ xe mô tô hiệu Suzuki Impulse BKS 43D1-467.33, số máy 107943, số khung 107928 do bị cáo đứng tên chủ sở hữu để đảm bảo cho việc thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Vụ giám đốc kiểm tra 1;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Công an quận Thanh Khê;
- PV27; PC81 công an thành phố;
- TAND quận Thanh Khê;
- THA DS quận Thanh Khê;
- Sở tư pháp TPĐN;
- TB kết quả xét xử;
- Bị cáo; Trại giam Hòa Sơn;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tấn Anh